

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2023/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Huy P, sinh năm 1989; ĐKKHKT và trú tại: Đội I, thôn K xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Chị Mai Trần Y, sinh năm 1993; ĐKKHKT và trú tại: Xóm 2, xã Như Hoà, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2023.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Huy P và chị Mai Trần Y.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về con chung: Giao chị Mai Trần Y nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Trần Gia B sinh ngày 29/7/2015. Anh Trần Huy P không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Mai Trần Y. Hai bên có quyền đi lại thăm nom con chung, không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc con chung.

- Về án phí: Anh Trần Huy P nộp toàn bộ án phí khi ly hôn là 150.000 đồng. Nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0004760 ngày 30/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Anh Trần Huy P còn được hoàn lại số tiền 150.000 đồng trong tổng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã N, huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***(Đã ký)***

**Trần Thị Khanh**